

Kh·a h̃ c : **L̃ p h̃ c :** 36CCĐ3 **Ñm h̃ c :** 2012-2013 **ṇVHT :** 2
H̃ ṇT : **H̃ c ph̃n :** 122067201504 - Chĩ thuyJ̃ 2 **H̃ c k8 :** HK02
 (30,0,0,0,0,0)

STT	Mã S	L P SV	H Vê TqN	NGÀY SINH	q IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	q IqM THI	QUY TS : 70.00%	q IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
1	3671040754	36CCĐ3	VỈ Xu@n An	06/01/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
2	3671042011	36CCĐ3	Lê Hùng Anh	20/12/1994				2.0			2.0	0.6	5.0	3.5	4.1	
3	3671040897	36CCĐ3	Phũm TuBh Anh	25/08/1994				2.0			2.0	0.6	3.5	2.5	3.1	
4	3671040718	36CCĐ3	q o n Lđp Công	16/07/1993				3.0			3.0	0.9	1.0	0.7	1.6	
5	3671040732	36CCĐ3	Nguy n Duy C-hng	27/08/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
6	3671040911	36CCĐ3	Tr nh Trung Chánh	29/07/1993				4.0			4.0	1.2	5.0	3.5	4.7	
7	3671040670	36CCĐ3	L Tr nh Vi t Chinh	15/04/1986				3.0			3.0	0.9	6.0	4.2	5.1	N HP
8	3671040965	36CCĐ3	Nguy n Xu@n Di u	20/04/1994				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	N HP
9	3671041006	36CCĐ3	Nguy n T¼ q ng	11/10/1994				4.0			4.0	1.2	3.0	2.1	3.3	N HP
10	3671041035	36CCĐ3	Lê Công q c	06/11/1994				6.0			6.0	1.8	0.0	0.0	1.8	
11	3671042044	36CCĐ3	Trfh C ng q c	04/04/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
12	3671040803	36CCĐ3	Tr-hng L-q Tr-ê ng Giang	07/02/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
13	3671040901	36CCĐ3	Nguy n Ti/h Hq	28/03/1994				3.0			3.0	0.9	0.0	0.0	0.9	
14	3671040710	36CCĐ3	Nguy n Vln Hq	18/03/1993				3.0			3.0	0.9	5.0	3.5	4.4	
15	3671040881	36CCĐ3	q Minh Hoà	02/01/1994				4.0			4.0	1.2	5.5	3.9	5.1	
16	3671040832	36CCĐ3	q Hbg Ng c Hoàng	12/07/1994				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
17	3671040657	36CCĐ3	Lê Minh Hoàng	16/12/1994				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
18	3671041990	36CCĐ3	Nguy n q nh Huy	06/11/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
19	3671041024	36CCĐ3	Trfh q ng Hùng	20/05/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP

Kh·a h̃ c : **L̃ p h̃ c :** 36CCĐ3 **Ñm h̃ c :** 2012-2013 **ḡ VHT :** 2
(30,0,0,0,0,0)
H̃ nT : **H̃ c phFn :** 122067201504 - Chĩĩ thuyĩĩ 2 **H̃ c k8 :** HK02

STT	Mã S´	L_ P SV	H_ Vê Tạ N	NGÀY SINH	η IqM THê NH PHêiN						TBC	QUY TS: 30.00%	η IqM THI	QUY TS : 70.00%	η IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
20	3671040817	36CCĐ3	Hu8nh An Khang	08/07/1994				2.0			2.0	0.6	4.5	3.2	3.8	
21	3671040694	36CCĐ3	Nguy_ n TuBh Khanh	22/12/1994				3.0			3.0	0.9	5.0	3.5	4.4	
22	3671041003	36CCĐ3	η o`n TuBh Kh[ı	17/05/1994				4.0			4.0	1.2	4.5	3.2	4.4	
23	3671040910	36CCĐ3	T´ ng VEn Linh	10/09/1993				3.0			3.0	0.9	5.0	3.5	4.4	
24	3671040975	36CCĐ3	Phan ThJ MChh	11/06/1993				2.0			2.0	0.6	2.0	1.4	2.0	
25	3671040934	36CCĐ3	D-Chng Thanh Minh	29/11/1994				3.0			3.0	0.9	0.0	0.0	0.9	
26	3671040779	36CCĐ3	V» VEn M_ ng	29/09/1994				3.0			3.0	0.9	4.0	2.8	3.7	
27	3671040999	36CCĐ3	Hu8nh Duy NhBđ	10/02/1993				4.0			4.0	1.2	6.0	4.2	5.4	
28	3671041010	36CCĐ3	L° Trfh Anh Nhđt	05/05/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N° HP
29	3671040995	36CCĐ3	B¼ TuBh Nhhn	10/05/1993				5.0			5.0	1.5	6.0	4.2	5.7	
30	3671041028	36CCĐ3	Nguy_ n η ³nh Ph-Chng	01/05/1993				2.0			2.0	0.6	6.5	4.6	5.2	
31	3671040770	36CCĐ3	Nguy_ n η_ c Ph-Chng	28/02/1993				2.0			2.0	0.6	5.0	3.5	4.1	
32	3671041966	36CCĐ3	η Hg Tr` ng Quãn	14/09/1993				3.0			3.0	0.9	2.0	1.4	2.3	
33	3671040767	36CCĐ3	Hu8nh Rin	17/03/1993				3.0			3.0	0.9	4.5	3.2	4.1	
34	3671040715	36CCĐ3	Phan VEn Sang	11/06/1994				7.0			7.0	2.1	6.5	4.6	6.7	
35	3671040796	36CCĐ3	V» TrE ng Sinh	01/04/1994				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
36	3671040884	36CCĐ3	Lê Bùi Duy Tân	03/02/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N° HP
37	3671041018	36CCĐ3	PhChm Ng` c T` nh	20/01/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N° HP
38	3671040971	36CCĐ3	Hu8nh Minh Toàn	06/07/1992				3.0			3.0	0.9	7.5	5.3	6.2	

Kh·a h̃ c : **L̃ p h̃ c :** 36CCĐ3 **Ñm h̃ c :** 2012-2013 **ḡ VHT :** 2
(30,0,0,0,0,0)
H̃ nT : **H̃ c phFn :** 122067201504 - Chĩĩ thuyĩĩ 2 **H̃ c k8 :** HK02

STT	Mã S´	L P SV	H Vê TậN	NGÀY SINH	ậ IqM THê NH PHẫN						TBC	QUY TS: 30.00%	ậ IqM THI	QUY TS : 70.00%	ậ IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
39	3671041983	36CCĐ3	Tr³nh VŁn Toản	06/01/1994				3.0			3.0	0.9	4.5	3.2	4.1	
40	3671040683	36CCĐ3	Phẫn Qui Tông	04/10/1993				2.0			2.0	0.6	2.0	1.4	2.0	
41	3671040773	36CCĐ3	ậ ớ n C¹ ng TuẫN	24/08/1994				3.0			3.0	0.9	3.5	2.5	3.4	
42	3671040746	36CCĐ3	Nguy n Anh TuẫN	20/08/1994				2.0			2.0	0.6	5.0	3.5	4.1	N HP
43	3671040684	36CCĐ3	TrỖn TuẫN	02/02/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
44	3671040113	36CCĐ3	L Th Ng c ThỖo	01/10/1993				4.0			4.0	1.2	4.8	3.4	4.6	
45	3671042027	36CCĐ3	Phùng Minh ThJ	10/08/1993				6.0			6.0	1.8	7.0	4.9	6.7	
46	3671040907	36CCĐ3	Hà Thanh Th i	06/06/1993				2.0			2.0	0.6	5.0	3.5	4.1	N HP
47	3671040757	36CCĐ3	Nguy n Huy Tr ng	03/03/1994				3.0			3.0	0.9	2.5	1.8	2.7	
48	3671040658	36CCĐ3	Nguy n TrỖn VŁn	12/09/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
49	3571010184	36CCĐ3	Nguy n Th ́ Cí Vản	04/02/1992				4.0			4.0	1.2	7.5	5.3	6.5	
50	3671040950	36CCĐ3	Nguy n Anh V t	25/12/1993				2.0			2.0	0.6	2.0	1.4	2.0	
51	3671040890	36CCĐ3	Lê Xuân Vinh	18/01/1993				2.0			2.0	0.6	7.0	4.9	5.5	

T'ng s' : 51 h' c sinh sinh vi' n

Tp.HCM, ngày / /

Trẻ ng Khoa

Gişo Vi^on B, M¹ n

Giáo V Khoa